

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HSST

Ngày 20/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Văn Tòng.

2. Ông Hà Quang Phụng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Văn Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021, đối với các bị cáo:

**1. DƯƠNG VĂN P**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/02/1993;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở hiện nay: Thôn ML, xã LP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H' Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Văn N con bà Lầu Thị M; Vợ: Hoàng Thị P và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

**2. ĐÀO VĂN L**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/4/1982;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở hiện nay: Thôn ML, xã LP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H' Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 2/12; con ông Đào Văn S (đã chết) và con bà Lý Thị X; Vợ Dương Thị M và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

\* Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn P: Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, (có mặt).

\* Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn L: Ông Phạm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, (có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Dương Thị M, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn ML, xã LP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2021, Dương Văn P trên đường đi làm về khi đến thôn LL, xã LP, huyện Chiêm Hóa, P phát hiện 01 cá thể rắn màu đen (dài 2,86m, có trọng lượng 3,3kg) đang nằm ngang đường, P biết đây là rắn Hổ chúa, P nảy sinh ý định bắt mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, P chặt lấy 01 đoạn cây kích thước (138 x 3,5)cm để bắt rắn, bắt được rắn P mang về nhà nhốt vào túi lưới để trong nhà.

Do không biết chỗ bán nên khoảng 12 giờ ngày 07/5/2021, P đến nhà Đào Văn L (là anh rể của P) để hỏi, P nói với L: *“Em vừa bắt được con rắn hổ chúa, anh biết chỗ nào bán không?”*, L nói: *“Trước đây có người ở Yên Sơn mua về làm thuốc”*, P nhờ L chở P đi bán rắn, L đồng ý, sau đó P về nhà lấy túi đựng rắn để vào trong hộp bìa cát tông rồi đi đến nhà L; P để hộp bìa cát tông trong đựng rắn hổ chúa lên bụng xe mô tô, biển đăng ký 22F1-247.16 của L. L điều khiển xe mô tô chở theo P đi xã KT, huyện Yên Sơn để bán rắn. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày L và P đi đến thôn ĐN, xã KB, huyện Chiêm Hóa thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số: 393/STTNSV ngày 12/5/2021 của Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật thuộc viện Hàn Lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận: Bản ảnh số 01 và số 02 chụp 01 mẫu động vật là rắn hổ chúa, có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*. Rắn hổ chúa có tên trong Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; rắn hổ chúa cũng thuộc nhóm IB trong danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 70/CT-VKSCH ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố các bị cáo Dương Văn P, Đào Văn L về tội *“Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn P từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; xử phạt bị cáo Đào Văn L từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Dương Văn P không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo Đào Văn L thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông có nhiều chữ, số, hình nhiều màu; 01 bao tải dừa có nhiều chữ, số, hình nhiều màu (đã qua sử dụng); 01 túi lưới màu trắng; 01 đoạn cây gỗ, kích thước (138 x 3,5)cm hình trụ do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 059.74 mang tên Đào Văn L, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo Đào Văn L và vợ là Dương Thị M; chị M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội, việc phạm tội của bị cáo không nhằm phát sinh lợi nhuận. Do đó, đề nghị trả lại chiếc xe mô tô đã thu giữ của bị cáo L và chị Dương Thị M, trả lại cho bị cáo Đào Văn L 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đào Văn L.

Đối với cá thể rắn hổ chúa, ngày 13/5/2021 Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hóa đã thả về môi trường tự nhiên nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Dương Văn P, Đào Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo P, L không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Dương Thị M xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 059.74 mang tên Đào Văn L là tài sản chung của chị M và bị cáo L, sự việc bị cáo L sử dụng xe mô tô để vận chuyển cá thể rắn thì chị không biết nên đề nghị được trả lại chiếc xe cho gia đình sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn P đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn P mức án thấp nhất theo khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đề nghị tại phiên tòa và cho bị cáo được hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là dân tộc thiểu số

cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn L đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn L mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo L thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 059.74 mang tên Đào Văn L là tài sản chung của bị cáo và chị Dương Thị M.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình; nội dung nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ ngày 06/5/2021 đến 15 giờ 30 phút ngày 07/5/2021, Dương Văn P đã có hành vi bắt, nhốt, vận chuyển 01 cá thể động vật rắn hổ chúa; Đào Văn L đồng phạm về hành vi vận chuyển 01 cá thể động vật rắn hổ chúa nêu trên. Rắn hổ chúa có tên trong danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ; rắn hổ chúa cũng thuộc nhóm IB trong danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố các bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo P, L đều có nhân thân tốt, trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn*”, “*Bị cáo Đào Văn L có bố đẻ là ông Đào Văn X tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, ông nội của bị cáo Dương Văn P là Dương Văn D được Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thưởng hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc*”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi vi phạm, phạm tội thuộc trường hợp do lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo P là người trực tiếp phát hiện, thực hiện hành vi bắt, nhốt cá thể rắn, sau đó, chính bị cáo là người khởi xướng để bị cáo L cùng tham gia vận chuyển cá thể rắn đi bán nhằm lấy tiền tiêu sài. Bị cáo L đồng phạm với bị cáo P khi sử dụng mô tô của gia đình bị cáo, vận chuyển cá thể rắn đi tìm nơi tiêu thụ. Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng mức độ giản đơn, vai trò của bị cáo P cao hơn bị cáo L nên cần xem xét áp dụng mức án tương xứng và nghiêm khắc hơn bị cáo L.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường; xét nhân thân, tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông có nhiều chữ, số, hình nhiều màu; 01 bao tải dứa có nhiều chữ, số, hình nhiều màu; 01 túi lưới màu trắng; 01 đoạn gậy gỗ, kích thước (138 x 3,5)cm, hình trụ do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 059.74 mang tên Đào Văn L, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo Đào Văn L và vợ là Dương Thị M; bị cáo L sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội, chị M không biết, việc phạm tội của bị cáo không phát sinh lợi nhuận. Do đó cần trả lại chiếc xe mô tô trên bị cáo L và chị Dương Thị M; trả lại cho bị cáo Đào Văn L 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đào Văn L

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000<sup>d</sup> đến 200.000.000<sup>d</sup>, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Dương Văn P không có tài sản có giá trị, bị cáo Đào Văn L thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vấn đề khác: Đối với 01 cá thể rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, ngày 13/5/2021 Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hóa đã thả về môi trường tự nhiên; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; các Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Xử phạt Dương Văn P: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng;

Xử phạt Đào Văn L: 01 (một) năm 01 (một) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm 02 (hai) tháng;

Thời hạn thử thách của các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2021). *Giao các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L cho Ủy ban nhân dân xã LP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các Điều 68, 92, của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp bìa cát tông có nhiều chữ, số, hình nhiều màu; 01 bao tải dứa có nhiều chữ, số, hình nhiều màu; 01 túi lưới màu trắng; 01 đoạn cây gỗ, kích thước (138 x 3,5)cm, hình trụ do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 059.74 cho bị cáo Đào Văn L và chị Dương Thị M; trả lại cho bị cáo Đào Văn L 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đào Văn L

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chiêm Hóa).*

Các bị cáo Dương Văn P và Đào Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/9/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện CH;
- Các bị cáo; Người TGT;
- Hồ sơ THAHS; Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Hạnh Quỳnh**